

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 12 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Kiên Nhân
- Ông Huỳnh Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Văn Diệu T, sinh ngày 24/3/1988 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp E, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là Ấp E, xã C, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Mười M và bà Châu Thị Bích L; vợ Nguyễn Thị Thanh T1 và 02 người con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/5/2025 đến ngày 24/6/2025 hủy bỏ biện pháp tạm giam, tại ngoại đến nay – có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 18/6/2002 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp F, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là Ấp F, xã C, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: Thợ hót tóc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không có tên, con bà Nguyễn Thị L1.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1/ Bà Huỳnh Thị Hoa L2, sinh năm 1982

2/ Ông Nguyễn Văn L3, sinh năm 1983

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn L3: Bà Huỳnh Thị Hoa L2, cùng nơi cư trú: Ấp F, xã C, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp F, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp E, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Trần Việt T2, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp F, xã C, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Võ Tùng H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Bà Trương Thị Hồng L4, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp F, xã C, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp F, xã C, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/12/2024, Huỳnh Văn Diệu T cùng Nguyễn Thành Đ, Trần Việt T2 và Võ Tùng H đến quán K thuộc: ấp F, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long do bà Huỳnh Thị Hoa L2 làm chủ để uống bia và karaoke. Sau khi dẫn nhóm của T vào phòng hát số 5, bà L2 cho hai tiếp viên tên Trương Thị Hồng L4, Nguyễn Thị Diệu V phục vụ rót bia, chọn bài hát.

Khoảng 22 giờ cùng ngày 06/12/2024, T kêu bà L2 vào phòng nói về chuyện phục vụ của tiếp viên, T kiểm chuyện gây sự, la lớn tiếng. Mặc dù bà L2 nhỏ nhẹ nói chuyện nhưng T vô cớ la lớn tiếng đòi quậy và dùng chân lần lượt đá vào 03 (ba) cái ly thủy tinh (dùng uống bia) trên bàn rơi xuống nền gạch làm ly bể thành nhiều mảnh. Thấy T lớn tiếng đòi quậy và có hành động đá 03 cái ly bể, Đ đang đứng gần Tươi cũng lên tiếng đòi quậy theo và lần lượt dùng tay chụp hai ly thủy tinh chọi vào vách tường và nền gạch làm ly bể ra thành nhiều

mảnh. Sau đó, Đ cầm thùng đá nhựa tròn đập xuống nền gạch làm bể thùng. Đ dùng hai tay cầm hất ngã bàn gỗ trong phòng. Đ tiếp tục dùng chân phải đạp mạnh một cái vào màn hình cảm ứng dùng để chọn bài hát loại 22 inch làm hư hỏng thì mọi người trong phòng hát ngăn cản T và Đ lại. Trong quá trình Đ có hành vi đập phá tài sản thì Tươi liên tục lớn tiếng với bà L2. Tươi đòi quây và thách thức bà L2 kêu Công an bắt, làm cho Đ tiếp nhận lời nói của T và càng hung hăng đập phá các tài sản nêu trên. Bà L2 trình báo yêu cầu Công an xử lý hành vi của các đối tượng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 04/KL.ĐGTS, ngày 21/01/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- 05 ly thủy tinh 136 (loại ly uống bia) có dòng chữ UNION – THAILAND, bể hư hỏng hoàn toàn x 18.000 đồng/cái = 90.000 đồng.

- 01 thùng nhựa giữ nhiệt kích thước cao 31cm, đường kính trên 21cm, mặt đáy 22cm, bên ngoài có dòng chữ BIA SAIGON SPECIAL, bị té, bể, hư hỏng: 270.000 đồng.

- 01 màn hình cảm ứng karaoke loại 22 inch, nhãn hiệu ACNOS, bị hư hỏng màn hình cảm ứng khoảng 75% (bị chạy sọc màn hình) có giá 3.168.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 3.528.000 đồng.

Đối với bàn gỗ Đ dùng tay hất ngã nhưng không gây hư hỏng gì.

Ngày 11/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can cho tại ngoại đối với Nguyễn Thành Đ, ngày 16/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Huỳnh Văn Diệu T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Đối với Trần Việt T2 và Võ Tùng H có mặt trong phòng hát nhưng không có hành vi đồng phạm với bị can T và bị can Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V không đề cập xử lý.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại: 01 màn hình cảm ứng karaoke dùng để chọn bài hát loại 22 inch, nhãn hiệu ACNOS đã qua sử dụng (kích thước dài 54cm, rộng 33cm), bị hư hỏng, có hiện tượng bị chạy sọc trên màn hình. Màn hình gắn liền với phần chân đế hình trụ oval bằng kim loại dài 64cm, chiều cao 80cm; 01 thùng đá nhựa tròn có quai cầm màu xanh đã qua sử dụng: Kích thước cao 31cm, đường kính trên 21cm, đường kính mặt đáy 22cm, bên trong thùng nhựa bị bể, bên ngoài thùng đá có dòng chữ BIA SAIGON SPECIAL và 05 bộ phận quai cầm của ly thủy tinh 136 (ly uống bia) có dòng chữ UNION – THAILAND và nhiều mảnh vỡ (của ly thủy tinh).

- Bà Huỳnh Thị Hoa L2 giao nộp 01 đoạn ghi âm do bà L2 ghi âm lại khi các bị cáo đập phá tài sản, lưu trữ trong đĩa DVD, hiện được lưu cùng hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bà Nguyễn Thị L1 (mẹ bị cáo Đ) và Nguyễn Thị Thanh T1 (vợ bị cáo T) thay các bị cáo bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị Hoa L2. Bị hại Huỳnh Thị Hoa L2 và chồng là ông Nguyễn Văn L3 đã nhận số tiền 6.500.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 48/CT-VKSTB ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T và Nguyễn Thành Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T và Nguyễn Thành Đ thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T và Nguyễn Thành Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn D1 Tươi và Nguyễn Thành Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 17; Điều 36; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D1 Tươi mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/5/2025 đến ngày 24/6/2025. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo T.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 17; Điều 36; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/12/2024, tại quán K của bà Huỳnh Thị Hoa L2 làm chủ thuộc ấp F, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T và Nguyễn Thành Đ vô cớ, kiếm chuyện gây sự với bà Huỳnh Thị Hoa L2. Bị cáo T có hành vi dùng chân đá làm bể 03 cái ly thủy tinh và lớn tiếng gây sự, đòi quây. Bị cáo Đ thấy vậy dùng tay cầm chọi 02 cái ly thủy tinh làm bể thành nhiều mảnh vỡ. Bị cáo Đ tiếp tục dùng tay, chân đập thùng đá nhựa và màn hình cảm ứng karaoke dùng để chọn bài hát loại 22 inch gây hư hỏng với tổng giá trị tài sản thiệt hại là 3.528.000 đồng.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, do các bị cáo không bàn bạc phân công vai trò cụ thể. Các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T và Nguyễn Thành Đ cùng đến quán của bị hại mục đích để uống bia và hát. Trong lúc hát thì bị cáo T đã khởi xướng, khơi màu, vô cớ kiếm chuyện với bị hại. Khi thấy bị cáo T vừa lớn tiếng đòi quây, vừa đá văng ly thủy tinh cho bể thì bị cáo Đ tiếp nhận ý chí của bị cáo T nên cũng lên tiếng đòi quây và cũng lần lượt thực hiện hành vi đập phá tài sản. Hành vi của hai bị cáo thực hiện song song cùng nhau, cụ thể là bị cáo T vừa lớn tiếng kích động vừa đá cho bể ly, từ đó bị cáo Đ nghe, thấy và làm theo. Khi thấy bị cáo Đ lần lượt đập phá tài sản trong phòng thì bị cáo T càng lớn tiếng đòi quây tiếp và thách thức bị hại để cổ xúy cho hành vi của bị cáo Đ. Vì vậy, cả hai bị cáo Huỳnh Văn D1 Tươi và Nguyễn Thành Đ đều phải chịu trách nhiệm hình sự chung với hậu quả gây ra.

Hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T và Nguyễn Thành Đ đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Xét thấy, bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo vô cớ gây sự, kiếm chuyện và lần lượt đập phá tài sản của bị hại thể hiện tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường tài sản của người khác và xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm để giáo dục các bị cáo trở

thành công dân có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có thu nhập bấp bênh nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 17; Điều 36; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Diệu T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Diệu T 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giam 01 (Một) tháng 04 (Bốn) ngày (từ ngày 21/5/2025 đến ngày 24/6/2025), bị cáo còn phải chấp hành thời gian còn lại là 08 (Tám) tháng 18 (Mười tám) ngày.

1.3 Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Huỳnh Văn Diệu T.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 17; Điều 36; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ.

2.3 Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ.

3. Giao các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T, Nguyễn Thành Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh V nhận được quyết định thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Huỳnh Văn Diệu T, Nguyễn Thành Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long; Phòng THADS khu vực 2 - Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Cái Ngang, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo